TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN P** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận P, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1123/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc "Ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Đoàn Đức H1, sinh năm 1963;
Địa chỉ: Số H NT, Phường E, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm H2, sinh năm 1967;
Địa chỉ: Số Q ĐVN, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Đức H1 và ông Nguyễn Thị Cẩm H2.

Giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 24/10/2015 do Ủy ban nhân dân Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Đoàn Đức H1 và bà Nguyễn Thị Cẩm H2 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Đức H1 và bà Nguyễn Thị Cẩm H2 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có.

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), ông Đoàn Đức H1 tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0022571 ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho ông Đoàn Đức H1 số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận P;
- Chi cục THADS quận P;
- UBND Phường M, quận P;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Lê Ninh